

TẬP LÀM VĂN

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng nói :

Nghe – nhớ những tình tiết chính để kể lại đúng nội dung truyện vui *Giấu cà*. Giọng kể vui, khôi hài.

2. Rèn kĩ năng viết :

Dựa vào bài TLV miệng tuần 14, viết được một đoạn văn giới thiệu về tổ em. Đoạn viết chân thực. Câu văn rõ ràng, sáng sủa. (Nhiệm vụ chính)

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Tranh minh họa truyện cười *Giấu cà*.

292

Giấu cà

Có một người đang cà ruộng thì vợ gọi về ăn cơm. Thấy vợ gọi riết quá, bác ta hét to trả lời :

– Để tôi giấu cái cà vào bụi đã !

Về nhà, bác ta bị vợ trách :

– Ông giấu cà mà la to như thế, kẻ gian nó biết chỗ, lấy cà đi thì sao ?

Lát sau, cơm nước xong, bác ta ra ruộng. Quả nhiên cà mất rồi. Bác ta bèn chạy một mạch về nhà. Nhìn trước, nhìn sau chẳng thấy ai, bác ta mới ghé sát tai vợ, thì thào :

– Nó lấy mất cà rồi !

Truyện cười Việt Nam

b) Bài tập 2

– GV nêu nhiệm vụ, nhắc HS chú ý : Bài tập yêu cầu các em dựa vào BT2, tiết TLV miệng tuần 14, viết được một đoạn văn giới thiệu về tổ em. Vì vậy các em không cần viết theo cách giới thiệu với khách tham quan mà chỉ viết những nội dung giới thiệu các bạn trong tổ và hoạt động của các bạn.

– GV mời 1 HS làm mẫu. (VD : Tổ em có 8 bạn. Đó là các bạn Giang, Vân, Chung, Minh, Ngân... Bẩy người trong tổ em là người Kinh, chỉ riêng bạn Lò Thị Ngân là người dân tộc Thái...). Mỗi bạn trong tổ em đều có những điểm đáng quý. Ví dụ : Bạn Minh học rất giỏi, hay giúp đỡ bạn bè. Trong tháng vừa qua, Minh đã nhận được 15 điểm 10...

– Cả lớp viết bài. GV theo dõi, giúp đỡ HS yếu, phát hiện những bài tốt.

– Năm hoặc bảy HS đọc bài làm. Cả lớp và GV nhận xét. Mỗi bạn trong tổ em đều có những điểm đáng quý. Ví dụ : Bạn Minh học rất giỏi, hay giúp đỡ bạn bè. Trong tháng vừa qua, Minh đã nhận được 15 điểm 10...

3. Củng cố, dặn dò

GV yêu cầu những HS chưa hài lòng với bài viết của mình về nhà viết lại.

- Bảng lớp viết gợi ý là điểm tựa để nhớ truyện.
- Bảng phụ viết 3 câu hỏi gợi ý giúp HS làm BT2.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 1 HS kể lại truyện vui *Tôi cũng như bác* ; 1 HS giới thiệu với các bạn trong lớp về tổ em và hoạt động của tổ trong tháng vừa qua (BT1 và 2, tiết TLV tuần 14).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn làm bài tập

a) Bài tập 1

– GV nêu yêu cầu của bài. Cả lớp quan sát tranh minh hoạ và đọc 3 câu hỏi gợi ý.

– GV kể chuyện lần 1. Sau đó, dừng lại hỏi HS :

+ *Bác nông dân đang làm gì ?* (Bác đang cày ruộng)

+ *Khi được gọi về ăn cơm, bác nông dân nói thế nào ?* (Bác hét to : *Để tôi giấu cái cày vào bụi đã !*)

+ *Vì sao bác bị vợ trách ?* (Vì giấu cày mà la to như thế thì kẻ gian sẽ biết chỗ lấy mất cày)

+ *Khi thấy mất cày, bác làm gì ?* (Nhìn trước, nhìn sau chẳng thấy ai, bác mới ghé sát tai vợ, thì thầm : Nó lấy mất cày rồi !)

– GV kể tiếp lần 2 (hoặc lần 3 với lớp HS yếu).

– Một HS khá, giỏi kể lại mẩu chuyện.

– Từng cặp HS tập kể cho nhau nghe.

– Một vài HS nhìn gợi ý trên bảng thì kể lại câu chuyện. GV khen ngợi những HS nhớ truyện, kể phân biệt lời các nhân vật (lời bác nông dân, lời vợ bác) ; đặc biệt khen những HS biết kể chuyện với giọng khôi hài.

– Cuối cùng, GV hỏi : *Chuyện này có gì đáng cười ?* (Khi đáng nói nhỏ lại nói to, khi đáng nói to lại nói nhỏ : Giấu cày đáng phải bí mật thì lại hét toáng lên, để kẻ trộm biết. Mất cày, đáng phải kêu to lên để mọi người biết mà mách cho tên trộm đang ở đâu thì lại nói thầm.)

– Sau đây là nội dung truyện :